TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/2019/QĐST-VDS.
Ngày: 20/5/2019.
"V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Thành Trung - Thứ ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên họp: Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019, tại phòng họp Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN mở phiên họp công khai để giải quyết Việc dân sự thụ lý số 125/2018/TLST-VDS, ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc ***"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"*** theo Quyết định mở phiên họp số 04/2019/QĐ-MPH ngày 03 tháng 5 năm 2019, giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 03, xã TS, huyện C, tỉnh ĐN. (có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 03, xã TS, huyện C, tỉnh ĐN. (vắng mặt)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích, bản tự khai và tại phiên họp, anh Đỗ Văn Kiên trình bày:

Anh Đỗ Văn K và chị Nguyễn Thị M là vợ chồng, tự nguyện chung sống với nhau từ cuối năm 2005, đến ngày 20/01/2006 anh K và chị M mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện C, tỉnh ĐN. Trong thời gian còn chung sống thì vợ chồng anh K, chị M không có xảy ra mâu thuẫn gì lớn. Chị M tự ý bỏ nhà đi từ tháng 03/2016 cho đến nay, lúc đó chị M có nói xin đi về quê nhưng sau đó không quay về nữa. Anh K cũng đã đi tìm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của chị M.

Theo yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Đỗ Văn K, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 10/2018/QĐ-TBTK ngày 18/12/2018 để tìm kiếm đối với chị Nguyễn Thị M. Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đã được phát trên sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 02, 03, 04/01/2019 và đăng thông báo tìm kiếm trên báo Công lý số 103 ngày 26/12/2018; số 104 ngày 28/12/2018; số 01 + 02 ngày 02/01/2019 để tìm kiếm chị Nguyễn Thị M. Hết thời gian thông báo tìm kiếm chị M vẫn không trở về địa phương, không ai biết tin tức gì về chị M. Nay anh

Đỗ Văn K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị M.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên họp:

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng. Về phía người yêu cầu là anh Đỗ Văn K đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được pháp luật quy định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị M không có mặt ở địa phương; Tòa án nhân dân huyện C đã tiến hành lập biên bản xác minh và thực hiện thủ tục đúng theo quy định của pháp luật nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện C xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- Về nội dung vụ việc: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Đỗ Văn K về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả xét hỏi, xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

- Thẩm quyền và quan hệ pháp luật giải quyết: Anh Đỗ Văn K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị M theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có nơi cư trú cuối cùng tại thôn 03, xã TS, huyện C, tỉnh ĐN nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Anh Đỗ Văn K và chị Nguyễn Thị M là vợ chồng, tự nguyện chung sống với nhau từ cuối năm 2005, đến ngày 20/01/2006 anh K và chị M mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện C, tỉnh ĐN. Anh Đỗ Văn K và chị Nguyễn Thị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 03, xã TS, huyện C, tỉnh ĐN, Chị Nguyễn Thị M bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 03/2016, không có đăng ký tạm vắng cũng như không có tin tức gì với gia đình.

Anh Đỗ Văn K đã tiến hành các biện pháp tìm kiếm trong một thời gian dài nhưng không có kết quả; Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN đã tiến hành thông báo tìm kiếm đối với chị M trên sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam vào ngày 02, 03, 04/01/2019 và đăng thông báo tìm kiếm trên báo Công lý số 103 ngày 26/12/2018; số 104 ngày 28/12/2018; số 01 + 02 ngày 02/01/2019 theo đúng quy định. Tuy nhiên cho đến nay thời hạn thông báo tìm kiếm đã hết nhưng vẫn không có tin tức gì của chị M.

Tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự quy định *"Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích"*. Do đó, đơn yêu cầu tuyên bố một người mất của anh

Đỗ Văn K về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Nguyễn Thị M là phù hợp với Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Tòa án chấp nhận. Các vấn đề khác anh Đỗ Văn K không yêu cầu nên không đề cập xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng thôn 03, xã TS, huyện C, tỉnh ĐN mất tích.

Lệ phí giải quyết việc dân sự anh Đỗ Văn K phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002884 ngày 06/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh ĐN.

Quyền kháng cáo: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Tòa án niêm yết quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- UBND xã TS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

NGUYỄN THẾ THẮNG